

NGHỊ QUYẾT

Quy định tiêu chí thành lập, tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; mức chi hỗ trợ, bồi dưỡng, trợ cấp và bảo đảm điều kiện hoạt động đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ HAI MƯƠI MỐT**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Lực lượng tham gia đảm bảo an ninh, trật tự ở cơ sở ngày 28 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 40/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;

Xét Tờ trình số 194/TTr-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết Quy định tiêu chí thành lập, tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; mức chi hỗ trợ, bồi dưỡng, trợ cấp và bảo đảm điều kiện hoạt động đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Báo cáo thẩm tra số 102/BC-BPC ngày 19 tháng 6 năm 2024 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; mức tiền hỗ trợ thường xuyên hằng tháng, hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế; mức tiền bồi dưỡng khi được cử đi thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của cấp có thẩm quyền; hỗ trợ thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh và hỗ trợ tiền ăn hằng ngày trong thời gian điều trị nội trú khi bị ốm đau, bị tai nạn, bị thương; trợ cấp tiền tuất, tiền mai táng phí khi bị chết; mức chi bảo đảm hoạt động đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự

1. Tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự

Tổ bảo vệ an ninh, trật tự được thành lập tại thôn, ấp, khu phố thuộc xã, phường, thị trấn và khu dân cư thuộc huyện Côn Đảo khi đáp ứng một trong các tiêu chí sau:

a) Thôn, ấp, khu dân cư có quy mô dân số từ 50 hộ gia đình trở lên; khu phố có quy mô dân số từ 150 hộ gia đình trở lên.

b) Thôn, ấp, khu phố, khu dân cư thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số hoặc tại đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm về quốc phòng trên địa bàn tỉnh.

c) Thôn, ấp, khu phố, khu dân cư không bảo đảm một trong các tiêu chí quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều này thì bố trí một Tổ bảo vệ an ninh, trật tự phụ trách nhiều thôn, ấp, khu phố và khu dân cư trong cùng một đơn vị hành chính.

2. Tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự

a) Đối với thôn, ấp, khu phố, khu dân cư có quy mô dân số dưới 350 hộ thì bố trí 03 thành viên gồm tổ trưởng, tổ phó và tổ viên.

b) Đối với thôn, ấp, khu phố, khu dân cư có quy mô dân số từ 350 hộ đến 700 hộ thì bố trí 05 thành viên gồm 01 tổ trưởng, 01 tổ phó và 03 tổ viên.

c) Đối với thôn, ấp, khu phố, khu dân cư có quy mô dân số trên 700 hộ thì bố trí 07 thành viên gồm 01 tổ trưởng, 01 tổ phó và 05 tổ viên.

Điều 4. Mức hỗ trợ, bồi dưỡng đối với người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở

1. Mức hỗ trợ hằng tháng

a) Tổ trưởng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự: 4.700.000 đồng/người/tháng.

b) Tổ phó Tổ bảo vệ an ninh, trật tự: 4.400.000 đồng/người/tháng.

c) Tổ viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự: 4.000.000 đồng/người/tháng.

2. Mức hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế

a) Hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện hằng tháng bằng 2/3 mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện ở mức thấp nhất theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.

b) Hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm y tế hằng tháng bằng 100% mức đóng của người thứ nhất thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm y tế theo hình thức hộ gia đình.

Khi pháp luật về bảo hiểm y tế quy định cụ thể mức đóng của người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở thì hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm y tế hằng tháng bằng 100% mức đóng đó.

c) Những trường hợp đã tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội của cơ quan đơn vị công tác khác mà quyền lợi cao hơn hoặc không tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội thì không được hỗ trợ.

3. Mức tiền bồi dưỡng khi được cử đi thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của cấp có thẩm quyền

a) Khi làm nhiệm vụ từ 22 giờ ngày hôm trước đến 6 giờ sáng hôm sau được bồi dưỡng 100.000 đồng/người/ca.

b) Khi làm nhiệm vụ trong các ngày nghỉ được bồi dưỡng 150.000 đồng/người/ngày.

c) Khi làm nhiệm vụ trong các ngày lễ được bồi dưỡng 300.000 đồng/người/ngày.

d) Khi thực hiện công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo quy định của pháp luật về lao động hoặc khi làm nhiệm vụ tại những nơi thuộc khu vực biên giới hải đảo, miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số hoặc tại đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm về quốc phòng trên địa bàn tỉnh được bồi dưỡng ngày công lao động tăng thêm là 30.000 đồng/người/ngày.

Điều 5. Mức chi hỗ trợ, trợ cấp đối với người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế mà bị ốm đau, bị tai nạn, chết, bị thương khi thực hiện nhiệm vụ

1. Người chưa tham gia bảo hiểm y tế mà bị ốm đau, bị tai nạn, bị thương thì được hỗ trợ thanh toán 80% chi phí khám bệnh, chữa bệnh và hỗ trợ tiền ăn hằng ngày bằng 70.000 đồng/người/ngày trong thời gian điều trị nội trú đến khi ổn định sức khỏe ra viện.

2. Người chưa tham gia bảo hiểm xã hội mà bị tai nạn thì được thanh toán 80% chi phí khám bệnh, chữa bệnh và hỗ trợ tiền ăn hằng ngày bằng 70.000 đồng/người/ngày, kể cả trường hợp vết thương tái phát cho đến khi ổn định sức khỏe ra viện.

3. Trường hợp bị tai nạn dẫn đến chết: thân nhân được hưởng trợ cấp tiền tuất với mức là 21.600.000 đồng và tiền mai táng phí với mức là 18.000.000 đồng.

Điều 6. Mức chi trang bị trang phục, huy hiệu, phù hiệu, biển hiệu, giấy chứng nhận; mức chi hỗ trợ mua sắm, sửa chữa phương tiện, thiết bị cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở

1. Mức chi trang bị trang phục theo danh mục, tiêu chuẩn trang bị lần đầu quy định tại điểm b khoản 1 Điều 3 và trang bị huy hiệu, phù hiệu, biển hiệu, giấy chứng nhận quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị định số 40/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 4

năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở không quá 4.500.000 đồng/người.

Mức chi trang bị trang phục theo danh mục, tiêu chuẩn, niên hạn trang bị cho những năm tiếp theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 3 Nghị định số 40/2024/NĐ-CP không quá 1.700.000 đồng/người/năm.

2. Mức chi hỗ trợ mua sắm, sửa chữa phương tiện, thiết bị không quá 5.000.000 đồng/tổ/năm.

Điều 7. Mức chi cho công tác tập huấn, diễn tập, hội thi, sơ kết, tổng kết, tổ chức các phong trào thi đua, khen thưởng do địa phương tổ chức đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở

Mức chi cho công tác tập huấn, diễn tập, hội thi, tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết, tổ chức các phong trào thi đua, khen thưởng đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở do địa phương tổ chức thực hiện theo Nghị quyết số 59/2017/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định chế độ công tác phí trong nước, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghị quyết số 30/2019/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và chế độ tài chính hiện hành.

Điều 8. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện được bảo đảm từ nguồn ngân sách cấp tỉnh, ngân sách cấp huyện và ngân sách cấp xã theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách địa phương hiện hành.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 10. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Khóa VII, Kỳ họp thứ Hai Mươi Một thông qua ngày 25 tháng 6 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 06 tháng 7 năm 2024.

2. Các nghị quyết sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành

a) Nghị quyết số 22/2010/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh Về việc quy định mức phụ cấp hàng tháng đối với Ban bảo vệ dân phố thuộc tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

b) Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 04 tháng 8 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức hỗ trợ thường xuyên cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

3. Nghị quyết này bãi bỏ

a) Chế độ hỗ trợ bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế cho Công an viên quy định tại Điều 1 Nghị quyết số 42/2014/NQ-HĐND ngày 18 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Về việc phê duyệt chế độ hỗ trợ bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế cho Công an viên và thôn, ấp, khu đội trưởng được bố trí ở thôn, ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

b) Điều 3 Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định về số lượng, mức phụ cấp và chi hỗ trợ thôi việc đối với Công an xã bán chuyên trách tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

4. Trường hợp các văn bản được dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó./.

Nơi nhận:

- Như Điều 9;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL);
- Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Công an;
- TTr. Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TTr. HĐND và UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- TTr. HĐND và UBND các xã, phường, thị trấn;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Website Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Đài PH-TH tỉnh; Báo Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Lưu: VT, CAT, CTHĐ.

CHỦ TỌA

**Phó Chủ tịch HĐND
Mai Ngọc Thuận**